TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHU NGHIA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2018/HS- ST
Ngày: 24- 5- 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Minh Hòa**
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông **Nguyễn Văn Thực**
Ông **Nguyễn Tuấn Chiến**.
-Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mai Lan**- Thư ký Toà án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Minh Huệ**- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2018/TLST- HS ngày 26/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2018/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Tất C- sinh ngày 20 tháng 10 năm 1961 tại huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 8, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần N1 sinh năm 1936 và bà Nguyễn Thị C1 sinh năm 1940 ; có vợ là Nguyễn Thị H sinh năm 1965 và 02 con (lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 1992); tiền án: Không; tiền sự: Tháng 11/2017 bị Công an huyện Đoan Hùng xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc trái phép.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", hiện tại ngoại. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Nguyễn Thanh Q- sinh năm 1990
Trú tại: Khu 10, xã P, thị xã P1, tỉnh Phú Thọ.

* Người làm chứng:

- Anh Vũ Tiến N2- sinh năm 1987
Trú tại: Thôn 1, xã Y, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.
- Anh Nguyễn Công M- sinh năm 1971
Trú tại: Khu 6, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.
- Chị Nguyễn Thị H- sinh năm 1965

Trú tại: Khu 8, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

(Những người làm chứng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 02/01/2018, tại nhà của Trần Tất C sinh năm 1961 ở khu 8, xã N, huyện Đ, tổ công tác thuộc Công an huyện Đ lập biên bản vi phạm hành chính đối với Trần Tất C đang có hành vi bán số lô, số đề cho Nguyễn Thanh Q sinh năm 1990 ở xã P, thị xã P1. Quá trình lập biên bản đã tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips của Nguyễn Thanh Q và số tiền 4.200.000đ, trong đó có 2.300.000đ C bán số lô, số đề cho Q.

Quá trình điều tra làm rõ: Gia đình Trần Tất C mở quán bán hàng tại nhà, khoảng cuối tháng 12/2017, nhận thấy việc bán số lô, số đề thu lợi cao nên C nảy sinh ý định bán số lô, số đề kiếm lời với hình thức như sau: Số đề là số tự nhiên có hai chữ số từ 00 đến 99 so với 2 số cuối của giải đặc biệt xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày, nếu trùng là trúng thưởng, khi trúng người mua được 70 lần số tiền đã mua. Số lô là số tự nhiên có hai chữ số so với kết quả của 27 giải xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày, nếu trùng 2 số cuối của bất kỳ giải nào là trúng thưởng, 01 điểm lô = 23.000đ, nếu trúng người mua được trả 80.000đ/ 01 điểm lô. Nếu không trúng, người mua mất số tiền đã mua lô, đề. C chỉ bán số lô, số đề cho người đến mua trực tiếp, không bán qua điện thoại.

Khoảng 17 giờ ngày 02/01/2018, Nguyễn Thanh Q cùng Vũ Tiến N2 ở xã Y, huyện Đ đến mua hàng tại quán của C. Biết C bán số lô, số đề nên Q hỏi mua 04 số lô: 19, 55, 68, 80 mỗi số 25 điểm, tổng là 100 điểm = 2.300.000đ. Q ghi 04 số lô với tổng điểm đã mua vào mảnh giấy (cáp lô đề) đưa cho C cùng số tiền 2.500.000đ. Khi C cầm 2.500.000đ và lấy 200.000đ để trả lại Quyền thì bị Công an huyện Đ phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính như đã nêu trên. Mảnh giấy (cáp lô đề) Q đưa C đã bị C vo nhỏ vứt vào bếp nên không thu giữ được.

Tại bản cáo trạng số: 23/CT- VKSĐH ngày 24/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng đã truy tố Trần Tất C về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Tất C phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36, Bộ luật hình sự: Xử phạt Trần Tất C từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 2.300.000đ .

+ Truy thu của Trần Tất C 300.000đ để sung quỹ nhà nước.

+ Trả lại cho bị cáo 1.700.000đ.

+ Trả lại anh Nguyễn Thanh Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips và 200.000đ

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Tất C khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung cáo trạng truy tố.

Nói lời sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong vụ án này, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 02/01/2018, tại nhà ở của mình tại khu 8, xã N, huyện Đ, Trần Tất C đã có hành vi bán số lô, số đề cho anh Nguyễn Thanh Q thu 2.300.000đ. Mặc dù số tiền thu được dưới 5.000.000đ nhưng do Trần Tất C đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, nên bị cáo đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

"Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[3] Trần Tất C nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện do hám lợi. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, cần thiết phải xử nghiêm để giáo dục bị cáo ý thức chấp hành pháp luật và ngăn chặn, phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo Trần Tất C phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Theo các tài liệu mà bị cáo xuất trình thì bố đẻ của bị cáo là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng nhiều huân chương, nên bị cáo được áp dụng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]Trần Tất C có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng. Do đó Hội đồng xét xử thấy áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Do bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp ổn định, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung và không khấu trừ thu nhập đối với Trần Tất C.

[6] Bị cáo Trần Tất C còn khai nhận, trong các ngày 30, 31/12/2017 và ngày 01/01/2018, bị cáo đã bán số lô, số đề cho một số người không biết tên tuổi, địa chỉ, mỗi ngày thu được khoảng 100.000đ. Tuy nhiên, cuối ngày bị cáo đã hủy bảng lô, đề. Tài liệu thu thập trong quá trình điều tra không xác định được những người mua số lô, số đề của C trong 3 ngày nêu trên, nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Trần Tất C khai, sau khi bán lô, đề C lập bảng chuyển cho Nguyễn Tân Q1 sinh năm 1984 ở thị trấn Đ, huyện Đ. C được hưởng hoa hồng 25% tiền bán số đề và 500đ/điểm lô. Quá trình điều tra Q1 không thừa nhận đã nhận bảng lô, đề của C. Tài liệu thu thập trong quá trình điều tra không đủ cơ sở xác định Q1 tham gia đánh bạc cùng C. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Q1 là đúng pháp luật.

[8] Anh Nguyễn Thanh Q là người mua số lô, số đề của Trần Tất C, nhưng số tiền anh Q sử dụng dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc; anh Quyền cũng chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, nên hành vi của anh Q không cấu thành tội phạm. Công an huyện Đ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Q là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát:

Số tiền bị cáo thu được do bán số lô, số đề cho anh Nguyễn Thanh Q ngày 02/01/2018 là 2.300.000đ cần tịch thu, sung quỹ nhà nước.

Số tiền bị cáo thu được do bán số lô, số đề từ ngày 30/12/2017 đến ngày 01/01/2018 là 300.000đ cần truy thu, sung quỹ nhà nước.

Số tiền 1.700.000đ đang tạm giữ là tài sản hợp pháp của gia đình Trần Tất C, không liên quan đến hành vi phạm tội, sẽ trả lại cho bị cáo.

Trả lại cho anh Nguyễn Thanh Q 01 điện thoại di động và 200.000đ không liên quan đến vụ án.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Tất C phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 36, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

* Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Tất C phạm tội: "Đánh bạc".

Xử phạt Trần Tất C 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao Trần Tất C cho UBND xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập đối với Trần Tất C.

* Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng).

+ Truy thu của Trần Tất C 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) để sung quỹ nhà nước.

+ Trả lại cho Trần Tất C 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng).

+ Trả lại cho Nguyễn Thanh Q 01 điện thoại dộng nhãn hiệu Phi Lips đã cũ và 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)

(Các vật chứng nêu trên đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng quản lý).

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Tất C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKS huyện, tỉnh;
- Công an huyện Đoan Hùng;
- Bị cáo; người có QL, NVLQ;
- UBND xã N;
- Chi cục THADS Đoan Hùng;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Thị Minh Hòa